

Số: **2770**./QĐ-UBND

Tân Yên, ngày ... **05**.. tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc  
trong phong trào thi đua sản xuất vụ Đông năm 2018**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Chương trình số 1355/CTr-UBND ngày 02/8/2018 của UBND huyện về phát động phong trào thi đua sản xuất vụ Đông năm 2018;

Xét Tờ trình số 418/TTr-NV ngày 24/7/2019 của Trưởng phòng NN&PTNT và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện và thưởng tiền cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất vụ Đông năm 2018, như sau:

1. Thưởng tiền cho **05** xã, mức thưởng **1.000.000** đồng/01 xã; **03** cơ quan, mức thưởng **1.000.000** đồng/01 cơ quan; thưởng cho **05** cá nhân, mức thưởng **2.000.000** đồng/01 cá nhân.

2. Tặng Giấy khen cho: **24** thôn, khu phố và **04** tổ chức, doanh nghiệp, kèm theo tiền thưởng **500.000** đồng/thôn, khu phố, tổ chức doanh nghiệp; **05** cá nhân và kèm theo tiền thưởng **300.000** đồng/cá nhân.

*(Có danh sách kèm theo)*

Tổng số tiền khen thưởng: **33.500.000** đồng (*Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

**Điều 2.** Kinh phí khen thưởng được trích từ Quỹ thi đua khen thưởng huyện năm 2019 là **15.500.000** đồng (*Mười năm triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*), từ kinh phí Sự nghiệp Nông nghiệp năm 2019 là **18.000.000** đồng (*Mười tám triệu đồng chẵn*).

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước, Hội đồng TĐKT huyện, các tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NV



**CHỦ TỊCH**

Dương Ngô Mạnh

**DANH SÁCH**  
**TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH UBND HUYỆN KHEN THƯỞNG**  
**TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2018**

(kèm theo Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 08/8/2019  
của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên)

**I. THƯỞNG TIỀN**

**1. Đối với xã:** Mức thưởng: 1.000.000 đồng/xã, gồm:

- UBND xã Phúc Sơn,
- UBND xã Tân Trung,
- UBND xã Song Vân,
- UBND xã Ngọc Vân,
- UBND xã Liên Chung.

**2. Đối với cơ quan, đơn vị:** Mức thưởng 1.000.000 đồng/cơ quan, gồm:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện,
- Hội Nông dân huyện,
- Trung tâm Dịch vụ KTNN huyện.

**3. Đối với cá nhân thuê mướn đất để sản xuất cây hàng hóa tập trung quy mô từ 5 ha trở lên:** Mức thưởng 2.000.000 đồng/cá nhân, gồm:

TT	Họ và tên	Địa chỉ
1	Bà Lại Thị Hệ	Thôn Bãi Trại, xã Lan Giới
2	Ông Nguyễn Văn Mạnh	Thôn Đồn Hậu, xã Lan Giới
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thôn Bình Định, xã Lan Giới
4	Ông Vương Anh Tuấn	Thôn Tân Chính, xã Đại Hóa
5	Ông Nguyễn Văn Công	Thôn Tân Chính, xã Đại Hóa

**II. TẶNG GIẤY KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND HUYỆN VÀ THƯỞNG TIỀN**

**1. Đối với cá nhân:**

TT	Họ và tên	Chức vụ, địa chỉ
1	Ông Hà Văn Tuyển	Phó Trưởng phòng NN&PTNT huyện
2	Ông Nguyễn Tú Ngọc	Phó Giám đốc Trung tâm DVKTNN huyện
3	Ông Nguyễn Văn Hậu	Phó Chủ tịch UBND, xã Ngọc Thiệu
4	Ông Lương Trọng Khánh	Thôn Phú Cường, xã Ngọc Vân
5	Ông Nguyễn Hữu Quang	Chủ tịch UBND xã Lan Giới

## 2. Đối với thôn, khu phố

TT	Xã, TT	Thôn, khu phố	Đạt % so với KH
1	Liên Sơn	Chài	143,0
2	Lan Giới	Chính Lan	123,6
3	Ngọc Thiện	Hương	131,8
4	Việt Ngọc	Đồng Xứng	238,9
5	TT Nhã Nam	Phố Bài	104,4
6	Nhã Nam	Tiến Trại	101,4
7	Ngọc Vân	Đồng Bông	123,0
8	TT Cao Thượng	Đồng Mới	120,0
9	Quang Tiến	Đồng Sào 2	142,3
10	Phúc Sơn	Yên Lý	118,0
11	Đại Hóa	Tân Chính	158,0
12	Tân Trung	Đanh	119,0
13	Quế Nham	Hai Khê	100,0
14	Lam Cốt	Ngo 1	152,3
15	Cao Xá	Trung	110,6
16	Cao Thượng	Hòa Sơn	102,0
17	An Dương	Gạc	155,0
18	Ngọc Châu	Tân Châu	123,7
19	Song Vân	Hoàng Vân	108,1
20	Ngọc Lý	Cầu Đồng 10	136,6
21	Việt Lập	Cầu Cản	101,0
22	Phúc Hòa	Phúc Lễ	111,6
23	Liên Chung	Sầu	109,8
24	Hợp Đức	Quất	127,1

**3. Đối với các tổ chức, DN (có thành tích trong việc ký hợp đồng, tổ chức sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm), mức thưởng: 500.000 đồng/tổ chức:**

TT	Tổ chức, doanh nghiệp	Địa chỉ
1	Hợp tác xã SXKD Nông nghiệp Minh Quang	Thôn Đồng Lạng, xã Ngọc Thiện
2	Hợp tác xã SXKD Nông nghiệp Minh Tân	Thôn Thượng, xã Cao Xá
3	BDH thôn Lý 1, xã Ngọc Lý	Thôn Lý 1, xã Ngọc Lý
4	BDH thôn Đông Bến, xã Quế Nham	Thôn Đông Bến, xã Quế Nham